TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **159/**2023/HSST
Ngày: 28 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỷ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Tiến
Bà Thái Thị Dung
Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong
Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/HSST, ngày 03/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Tr**; tên gọi khác: M; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 20/12/1994; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 01, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Cha: Phan T; Mẹ: Phạm Thị Dung; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; Chồng: Nguyễn B; Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không;

Tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 19/6/2023 bị Công an xã C xử phạm vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

Ngày 22/6/2023 bị Chủ tịch UBND xã C áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 10 giờ 55 phút ngày 15/7/2023, Phan Tr đi đến khu vực thôn 01, xã C, huyện Tuy Phong tìm gặp một người thanh niên tên Nhánh (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, Phan Tr cầm gói ma túy đá trong lòng bàn tay trái đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an

xã C đang tiến hành tuần tra đến khu vực thôn 01, xã C thì phát hiện bắt quả tang Phan Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới đất nơi Phan Tr đang đứng có 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 1.5cm x 3,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Phan Tr khi nhận đây là ma túy đá của Phan Tr, thấy công an nên lo sợ thả xuống đất thì bị phát hiện thu giữ.

01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 1.5cm x 3,5cm bên trong có chứa chất chất tinh thể màu trắng đã thu giữ của Phan Tr được niêm phong và gửi giám định được định danh là mẫu M.

Tại bản kết luận giám định số 843/KL - KTHS ngày 22/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3439 gam; là Methamphetamine.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 144/CT – VKSTP - HS, 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Tr từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2715 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 843.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Phan Tr xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm

chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/7/2023, tại thôn 01, xã C, huyện Tuy Phong, Phan Tr đang cất giấu 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,3439 gam là Methamphetamine để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trên cơ sở căn nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, qua đó nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2715 gam mẫu M còn lại sau giám định, đây là vật không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên tên Nhánh đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phan Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Tr **01 (Một) năm** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2715 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 843.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Mỹ Kỷ

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.